TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 02/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 04 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 05 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 159/2026/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Anh Vũ Văn P, sinh năm 1985; Căn cước số 0370850040xx do Bộ C ngày cấp 19/12/2025. Địa chỉ: Xóm D, xã K, tỉnh Ninh Bình.

+ **Bị đơn:** Chị Trần Thị D, sinh năm 1990; Số căn cước công dân số 0371900025xx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/8/2022. Địa chỉ: Xóm D, xã K, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu xác định cha, mẹ cho con:

Anh Vũ Văn P và chị Trần Thị D thống nhất anh Vũ Văn P và cháu Vũ Văn T sinh ngày 15/12/2018 số căn cước công dân 0372180068xx do Bộ C cấp ngày 17/10/2024 không có quan hệ huyết thống cha - con trai.

Cháu Vũ Văn T sinh ngày 15/12/2018 Căn cước công dân 0372180068xx do Bộ C cấp ngày 17/10/2024 là con riêng của chị Trần Thị D.

2.2. Về án phí:

Anh Vũ Văn P được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được ban hành theo quy định tại tại Điều 2 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND Khu vực 4 - Ninh Bình.
- Phòng THA Dân sự khu vực 4 – Ninh Bình.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Khanh